

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: JINZAI SOZO JIGYO KYODO KUMIAI

Số giấy phép/License No.: 1712001843

Tên người đại diện/Name of Representative: OKUBO YOSHIYUKI

Địa chỉ/Address: 3-1-14 Futamata-cho, Oita-shi, Oita-ken

Điện thoại/Tel: (+81) 97-545-2250

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: KABUSHIKIGAISHA TAKATA ENGEI

Mã số doanh nghiệp hoặc Mã số thuế/ Enterprise code or Tax code:

Tên người đại diện/Name of Representative: ETO YOSHINORI

Địa chỉ/Address: 88 Oaza Marugame, Oita-shi, Oita-ken

Điện thoại/Tel: (+81) 97-507-9548

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGUYEN THI TAM	06/12/1987	Nữ/ Female		Agriculture (growing vegetables)	20/01/2024
2	LE THI THANH	26/06/1989	Nữ/ Female		Agriculture (growing vegetables)	20/01/2024
3	NGUYEN THI TUYET	08/12/1990	Nữ/ Female		Agriculture (growing vegetables)	20/01/2024

Ngày/Date 24 tháng/month 08 năm/year 2023

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.